#### Phu luc I-2

(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 03 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 21 tháng 4 năm 2025

### GIẨY ĐỂ NGHỊ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN

Kính gửi: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương

Tôi là (ghi họ tên bằng chữ in hoa): ĐẠNG TIẾN PHÁT

Đăng ký công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do tôi là người đại diện theo pháp luật/Chủ tịch công ty/Chủ tịch Hội đồng thành viên² với các nôi dung sau:

| 1. Tình trạng thành lập (đánh dâu X vào ô thích hợp):                                |   |
|--|---|
| Thành lập mới  | X |
| Thành lập trên cơ sở tách doanh nghiệp   |   |
| Thành lập trên cơ sở chia doanh nghiệp   |   |
| Thành lập trên cơ sở hợp nhất doanh nghiệp   |   |
| Thành lập trên cơ sở chuyển đổi loại hình doanh nghiệp                               |   |
| Thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh <sup>3</sup>                        |   |
| Thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện $^4$ |   |

<sup>&</sup>lt;sup>1</sup> Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định kê khai thông tin vào phần này.

<sup>&</sup>lt;sup>2</sup> Trường hợp đăng ký chuyển đổi loại hình doanh nghiệp đồng thời đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật thì Chủ tịch công ty/Chủ tịch Hội đồng thành viên của công ty sau chuyển đổi kê khai thông tin vào phần này.

<sup>&</sup>lt;sup>3</sup>, <sup>4</sup> Trường hợp đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh/cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện qua mạng thông tin điện tử thì người nộp hồ sơ scan Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký thành lập (đối với cơ sở bảo trợ xã hội)/Giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (đối với quỹ xã hội/quỹ từ thiện) trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử và nộp trực tiếp bản chính Giấy này tới Phòng Đăng ký kinh doanh để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Điều 27 và Điều 28 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.

### 2. Tên công ty:

cấp ngày: ..../.....

Tên công ty viết bằng tiếng Việt (ghi bằng chữ in hoa): CÔNG TY TNHH TM SX NGUYỄN PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có): NGUYEN PHAT SX TM

| COI                 | MPANY LIMITED  |
|---------------------|--|
|                     | Tên công ty viết tắt (nếu có):   |
|                     | 3. Địa chỉ trụ sở chính:   |
| 45                  | Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: Thửa đất số 1933, tờ bản đồ số  |
|                     | Xã/Phường/Thị trấn: Phường Khánh Bình  |
|                     | Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: Thành Phố Tân Uyên   |
|                     | Tính/Thành phố: Bình Dương   |
|                     | Điện thoại: 0898443066 Fax ( <i>nếu có</i> ):  |
|                     | Email ( <i>nếu có</i> ):   |
| ký đị<br>cao):      | - Doanh nghiệp nằm trong (Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng nếu doanh nghiệp đăng<br>ia chỉ trụ sở chính nằm trong khu công nghiệp/khu chế xuất/khu kinh tế/khu công nghệ<br>:  |
|                     | Khu công nghiệp  Khu chế xuất  Khu kinh tế  Khu công nghệ cao  |
| chứn<br><i>khoá</i> | Doanh nghiệp xã hội (Đánh dấu X vào ô vuông nếu là doanh nghiệp xã hội)  Công ty chứng khoán/Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán/Công ty đầu tư gkhoán: (Đánh dấu X nếu là Công ty chứng khoán/Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán/Công ty đầu tư chứng khoán và kê khai thêm các thông tin sau đây) |

Giấy phép thành lập và hoạt động số: ... ( $n\acute{e}u$   $c\acute{o}$ ) do Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước

| - Doanh n                 | ghiệp có Giấy chứ    | ng nhận quyền sử dụng đ   | ất tại đảo và xã, phường, thị |
|---------------------------|----------------------|---------------------------|-------------------------------|
| trấn biên giới; xã        | , phường, thị trấn v | ven biển; khu vực khác có | ảnh hưởng đến quốc phòng,     |
| an ninh <sup>5</sup> : Có | Không                | X                         |                               |

4. Ngành, nghề kinh doanh (ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành

kinh tế của Việt Nam):

| STT | Tên ngành (bao gồm chi tiết)  | Mã    | Ngành nghề kinh |
|-----|---|-------|-----------------|
|     |   | Ngành | doanh chính     |
| 1   | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại<br>Chi tiết : Gia công sơn | 2592  | X               |
| 2   | Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế   | 3100  |                 |
|     | Chi tiết: Gia công sơn giường, tủ, bàn,                                 |       |                 |
|     | ghế và đỗ gỗ nói chung  |       |                 |
| 3   | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ                                 | 4620  |                 |
|     | gỗ, tre, nứa) và động vật sống  |       |                 |
| 4   | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác                                | 4663  |                 |
|     | trong xây dựng  |       |                 |
|     | Chi tiết: bán buôn gỗ cây và gỗ chế biến,                               |       |                 |
|     | bán buôn các loại ván ép, bán buôn sơn                                  |       |                 |
|     | các loại  |       |                 |
| 5   | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ  | 4933  |                 |

#### 5. Chủ sở hữu:

| 400 | Dá: |     | al. 2 | a 2 | 1. ~ | 12 | - 4 | nhân | 2 |
|-----|-----|-----|-------|-----|------|----|-----|------|---|
| a)  | Dol | voi | chu   | SO  | huu  | la | ca  | nhan |   |

| - | Thông | tin | vê | chủ | SỞ | hữu: |  |
|---|-------|-----|----|-----|----|------|--|
|   |       |     |    |     |    |      |  |

| Họ tên chủ sở hữu (ghi bằng chữ in hoa  | ): ĐẶ <b>NG TIẾN PHÁT</b> Giới tính:Nam |
|---|---|
| Sinh ngày: 06/01/2003 Dân tộc: Kinh (   | Quốc tịch: Việt Nam                     |
| Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:       |   |
| Chứng minh nhân dân                     | X Căn cước công dân                     |
| Hộ chiếu                                | Loại khác (ghi rõ):                     |
| Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 0702030 | 006166                                  |

Ngày cấp: 24/06/2022 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Ngày hết hạn (*nếu có*):

Địa chỉ thường trú:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: Thửa đất số 1933, tờ bản đồ số 45

<sup>5</sup> Kê khai trong trường hợp có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào doanh nghiệp dẫn đến thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

|      | Xã/Phường/Thị trấn: Phường Khánh Bình   |
|------|---|
|      | Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: Thành Phố Tân Uyên  |
|      | Tỉnh/Thành phố: Bình Dương  |
|      | Quốc gia: Việt Nam  |
|      | Địa chỉ liên lạc:   |
| 45   | Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: Thửa đất số 1933, tờ bản đồ số   |
|      | Xã/Phường/Thị trấn: Phường Khánh Bình   |
|      | Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: Thành Phố Tân Uyên  |
|      | Tỉnh/Thành phố: Bình Dương  |
|      | Quốc gia: Việt Nam  |
|      |   |
|      | Điện thoại: 0898443066 Fax ( <i>nếu có</i> ):   |
| đầu  | - Thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (chỉ kê khai nếu chủ sở hữu là nhà tư nước ngoài):                                    |
|      | Mã số dự án:  |
|      | Ngày cấp:/Cơ quan cấp:  |
|      | 6. Vốn điều lệ:   |
|      | Vốn điều lệ ( $b\grave{a}$ ng số; $VND$ ): 3.000.000.000 đồng   |
|      | Vốn điều lệ ( <i>bằng chữ</i> ; <i>VNĐ</i> ): Ba Tỷ đồng chẵn   |
|      | Giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài (nếu có, bằng số, loại ngoại tệ):   |
| nhận | Có hiển thị thông tin về giá trị tương đương theo đơn vị tiền tệ nước ngoài trên Giấy chứng đăng ký doanh nghiệp hay không? Có Khôn |
|      | 7. Nguồn vốn điều lệ:   |
|      |   |

| Loại nguồn vốn         | Số tiền (bằng số; VNĐ và giá trị tương<br>đương theo đơn vị tiền nước ngoài,<br>nếu có) | Tỷ lệ<br>(%) |
|------------------------|---|--------------|
| Vốn ngân sách nhà nước |   |              |
| Vốn tư nhân            | 3.000.000.000 vnđ   | 100          |
| Vốn nước ngoài         |   |              |
| Vốn khác               |   |              |
| Tổng cộng              | 3.000.000.000 vnđ   | 100          |

# 8. Tài sản góp vốn:

| STT   | Tài sản góp vốn   | Giá trị vốn của từng tài<br>sản trong vốn điều lệ<br>( <i>bằng số, VNĐ</i> ) | Tỷ lệ (%) |
|---|---|--|-----------|
| 1   | Đồng Việt Nam   | 3.000.000.000 vnđ  | 100       |
| 2   | Ngoại tệ tự do chuyển đổi (ghi rõ<br>loại ngoại tệ, số tiền được góp<br>bằng mỗi loại ngoại tệ) |  |           |
| 3   | Vàng  |  |           |
| 4   | Quyền sử dụng đất   |  |           |
| 5   | Quyền sở hữu trí tuệ  |  |           |
| 6 Các tài sản khác (ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản, có thể lập thành danh mục riêng kèm theo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp) |   |  |           |
|   | Tổng số   | 3.000.000.000 vnđ  | 100       |

# 9. Người đại diện theo pháp luật<sup>6</sup>:

|    | Họ tên (ghi bằng chữ in hoa): ĐặNG   | TIẾN PH     | ÁT Giới tính:Nam                    |
|----|--|-------------|-------------------------------------|
|    | Chức danh: Giám đốc  |             |                                     |
|    | Sinh ngày: 06/01/2003 Dân tộc: Kinh  | Quốc tịch   | : Việt Nam                          |
|    | Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:  |             |                                     |
|    | Chứng minh nhân dân  | х           | Căn cước công dân                   |
|    | Hộ chiếu   |             | Loại khác (ghi rõ):                 |
|    | Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 07020<br>ày cấp: 24/06/2022 Nơi cấp: Cục cảnh s<br>nội Ngày hết hạn ( <i>nếu có</i> ): |             | hành chính về trật tự               |
|    | Địa chỉ thường trú:  |             |                                     |
|    | Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/t   | :ổ/xóm/ấp/t | hôn: Thửa đất số 1933, tờ bản đồ số |
| 45 |  |             |                                     |
|    | Xã/Phường/Thị trấn: Phường Khánh   | Bình        |                                     |

 $<sup>^6</sup>$  Ghi thông tin của tất cả người đại diện theo pháp luật trong trường hợp công ty có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật.

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: Thành Phố Tân Uyên

Tỉnh/Thành phố: Bình Dương

Quốc gia: Việt Nam

Địa chỉ liên lạc:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: Thửa đất số 1933, tờ bản đồ số

45

Xã/Phường/Thị trấn: Phường Khánh Bình

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: Thành Phố Tân Uyên

Tỉnh/Thành phố: Bình Dương

Quốc gia: Việt Nam

Điện thoại: 0898443066 Fax (*nếu có*): .....

### 10. Thông tin đăng ký thuế:

| STT  | Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế  |  |  |  |
|------|--|--|--|--|
| 10.1 | Thông tin về Giám đốc/Tổng giám đốc (nếu có):  |  |  |  |
|      | Họ và tên Giám đốc/ Tổng giám đốc: ĐặNG TIẾN PHÁT  |  |  |  |
|      | Điện thoại: 0898443066   |  |  |  |
| 10.2 | Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán (nếu có):  |  |  |  |
|      | Họ và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán:  |  |  |  |
|      | Điện thoại:  |  |  |  |
| 10.3 | Địa chỉ nhận thông báo thuế (chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính): |  |  |  |
|      | Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:   |  |  |  |
|      | Xã/Phường/Thị trấn:  |  |  |  |
|      | Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:  |  |  |  |
|      | Tỉnh/Thành phố:  |  |  |  |
|      | Ðiện thoại ( <i>nếu có</i> ):  |  |  |  |

|      | Email (nếu có):   |  |  |
|------|---|--|--|
| 10.4 | Ngày bắt đầu hoạt động <sup>7</sup> (trường hợp doanh nghiệp dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì không cần kê khai nội dung này):/   |  |  |
| 10.5 | Hình thức hạch toán (Đánh dấu X vào một trong hai ô "Hạch toán độc lập" hoặc "Hạch toán phụ thuộc". Trường hợp tích chọn ô "Hạch toán độc lập" mà thuộc đối tượng phải lập và gửi báo cáo tài chính hợp nhất cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định thì tích chọn thêm ô "Có báo cáo tài chính hợp nhất"): |  |  |
|      | Hạch toán độc lập x Có báo cáo tài chính hợp nhất Hạch toán phụ thuộc   |  |  |
| 10.6 | Năm tài chính:  |  |  |
|      | Áp dụng từ ngày 01/01 đến ngày 31/12 8  |  |  |
|      | (ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán)   |  |  |
| 10.7 | Tổng số lao động ( <i>dự kiến</i> ): 02   |  |  |
| 10.8 | Hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT/BOO, BLT, BTL, O&M:   |  |  |
|      | Có Không x  |  |  |
| 10.9 | Phương pháp tính thuế GTGT (chọn 1 trong 4 phương pháp) <sup>9</sup> :  |  |  |
|      | Khấu trừ  |  |  |
|      | Trực tiếp trên GTGT   |  |  |
|      | Trực tiếp trên doanh số   |  |  |
|      | Không phải nộp thuế GTGT  |  |  |

# 11. Đăng ký sử dụng hóa đơn 10:

8 - Trường hợp niên độ kế toán theo năm dương lịch thì ghi từ ngày 01/01 đến ngày 31/12.

<sup>9</sup> Chỉ kê khai trong trường hợp thành lập mới. Doanh nghiệp căn cứ vào quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng và dự kiến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp để xác định 01 trong 04 phương pháp tính thuế giá trị gia

tăng tại chỉ tiêu này.

<sup>&</sup>lt;sup>7</sup> Trường hợp doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau ngày bắt đầu hoạt động đã kê khai thì ngày bắt đầu hoạt động là ngày doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

<sup>Trường hợp niên độ kế toán theo năm tài chính khác năm dương lịch thì ghi ngày, tháng bắt đầu niên độ kế toán là ngày đầu tiên của quý; ngày, tháng kết thúc niên độ kế toán là ngày cuối cùng của quý.
Tổng thời gian từ ngày bắt đầu đến ngày kết thúc niên độ kế toán phải đủ 12 tháng hoặc 4 quý liên tiếp.</sup> 

Doanh nghiệp có trách nhiệm đảm bảo các điều kiện về việc sử dụng hóa đơn tự in, đặt in, hóa đơn điện tử, mua hóa đơn của cơ quan thuế theo quy định của pháp luật. Không kê khai trong trường hợp thành lập doanh nghiệp trên cơ sở chuyển đổi loại hình doanh nghiệp.

| Tự in hóa đơn  | Đặt in hóa đơn  |  |  |
|--|---|--|--|
| x Sử dụng hóa đơn điện tử  | Mua hóa đơn của cơ quan thuế  |  |  |
| 12. Thông tin về việc đóng bảo hiểm xã hội <sup>11</sup> :   |   |  |  |
| Phương thức đóng bảo hiểm xã hợ  | i (chọn 1 trong 3 phương thức):   |  |  |
| x Hàng tháng 03  | tháng một lần 06 tháng một lần  |  |  |
| 3 phương thức đóng bảo hiểm xã hội: h  | ghề kinh doanh chính là nông nghiệp, lâm nghiệp,<br>heo sản phẩm, theo khoán: có thể lựa chọn 1 trong<br>àng tháng, 03 tháng một lần, 06 tháng một lần. |  |  |
| <ul> <li>Doanh nghiệp đăng ký ngành, ng<br/>thức đóng bảo hiểm xã hội hàng tháng.</li> </ul>   | ghề kinh doanh chính khác: đánh dấu vào phương  |  |  |
| 13. Thông tin về các doanh nghiệ (chỉ kê khai trong trường hợp thành lập loại hình doanh nghiệp):  | ềp bị chia, bị tách, bị hợp nhất, được chuyển đổi<br>công ty trên cơ sở chia, tách, hợp nhất, chuyển đổi  |  |  |
| Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in  | n hoa):   |  |  |
| Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .   |   |  |  |
| Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (chỉ kê khai nếu không có mã số doar nghiệp/mã số thuế):   |   |  |  |
| Đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh thực hiện chấm dứt tồn tại đối với doanh nghiệ bị chia, bị hợp nhất và các chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doan nghiệp bị chia, bị hợp nhất. |   |  |  |
| 14. Thông tin về hộ kinh doanh thành lập doanh nghiệp trên cơ sở chuyê   | được chuyển đổi (chỉ kê khai trong trường hợp<br>ển đổi từ hộ kinh doanh):  |  |  |
| Tên hộ kinh doanh (ghi bằng chữ i  | n hoa):   |  |  |
| Số Giấy chứng nhận đăng ký hộ ki   | nh doanh:   |  |  |
| Ngày cấp:// Nơi c  | ấp:   |  |  |
| Mã số thuế của hộ kinh doanh (chỉ  | kê khai MST 10 số):   |  |  |
|  |   |  |  |
|  |   |  |  |
| Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân (kê khai theo giấy tờ pháp lý của cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của hộ kinh doanh):  |   |  |  |
|  |   |  |  |

<sup>11</sup> Không kê khai trong trường hợp thành lập doanh nghiệp trên cơ sở chuyển đổi loại hình doanh nghiệp.

| Chứng minh nhân dân Căn cước công dân   |  |  |  |
|---|--|--|--|
| Hộ chiếu Loại khác (ghi rõ):  |  |  |  |
| Số giấy tờ pháp lý của cá nhân (kê khai theo giấy tờ pháp lý của cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của hộ kinh doanh):   |  |  |  |
| Ngày cấp:/Nơi cấp:Ngày hết hạn ( <i>nếu có</i> ):/  |  |  |  |
| 15. Thông tin về cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện được chuyển đổi (chỉ kê khai trong trường hợp thành lập doanh nghiệp xã hội trên cơ sở chuyển đổi từ cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện):   |  |  |  |
| Tên cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện (ghi bằng chữ in hoa):   |  |  |  |
| Số Giấy chứng nhận đăng ký thành lập (Đối với cơ sở bảo trợ xã hội)/Số Giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (Đối với quỹ xã hội/quỹ từ thiện): Ngày cấp:// Nơi cấp:   |  |  |  |
| Mã số thuế của cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện (chỉ kê khai MST 10   |  |  |  |
| số):  |  |  |  |
| Địa chỉ trụ sở chính:   |  |  |  |
| Tên người đại diện cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện:  |  |  |  |
| Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân (kê khai theo giấy tờ pháp lý của cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện):  |  |  |  |
| Chứng minh nhân dân Căn cước công dân   |  |  |  |
| Hộ chiếu Loại khác (ghi rõ):  |  |  |  |
| Số giấy tờ pháp lý của cá nhân (kê khai theo giấy tờ pháp lý của cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện):  |  |  |  |
| Ngày cấp:/Nơi cấp:Ngày hết hạn (nếu có):/   |  |  |  |
| Trường hợp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ, đề nghị Quý Phòng đăng công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.  |  |  |  |
| Tôi cam kết:  |  |  |  |
| <ul> <li>Là người có đầy đủ quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</li> <li>Trụ sở chính thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của công ty và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;</li> <li>Sử dụng hóa đơn tự in, đặt in, hóa đơn điện tử, mua hóa đơn của cơ quan thuế theo đúng quy định của pháp luật<sup>12</sup>;</li> <li>Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung đăng ký doanh nghiệp trên.</li> </ul> |  |  |  |
| doing doing it, domin nginip don.   |  |  |  |

 $<sup>^{12}</sup>$  Không kê khai trong trường hợp thành lập doanh nghiệp trên cơ sở chuyển đổi loại hình doanh nghiệp.

## NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/ CHỦ TỊCH CÔNG TY/CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CỦA CÔNG TY

(Ký và ghi họ tên)<sup>13</sup>

ĐẶNG TIẾN PHÁT

<sup>&</sup>lt;sup>13</sup> - Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

<sup>-</sup> Trường hợp đăng ký chuyển đổi loại hình doanh nghiệp đồng thời đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật thì Chủ tịch công ty/Chủ tịch Hội đồng thành viên của công ty sau chuyển đổi ký trực tiếp vào phần này.

<sup>-</sup> Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này.